# Lập trình Mobile



Tuần 6

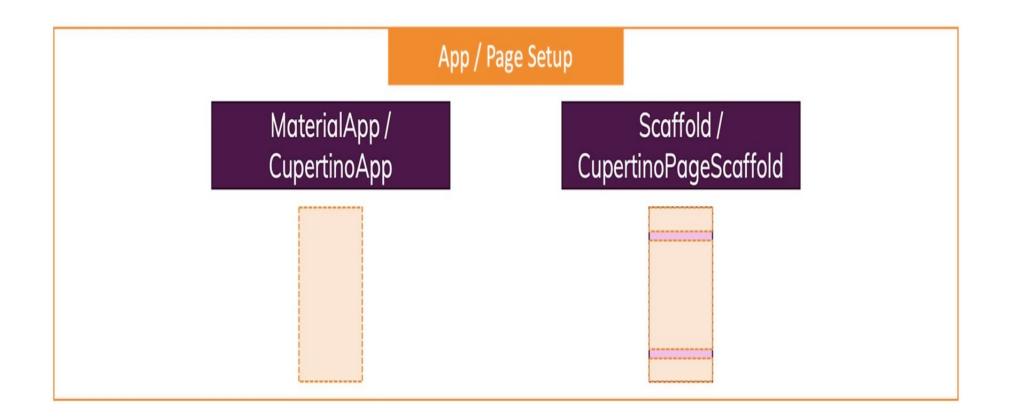
Giảng viên: Trần Đức Minh

### Nội dung bài giảng

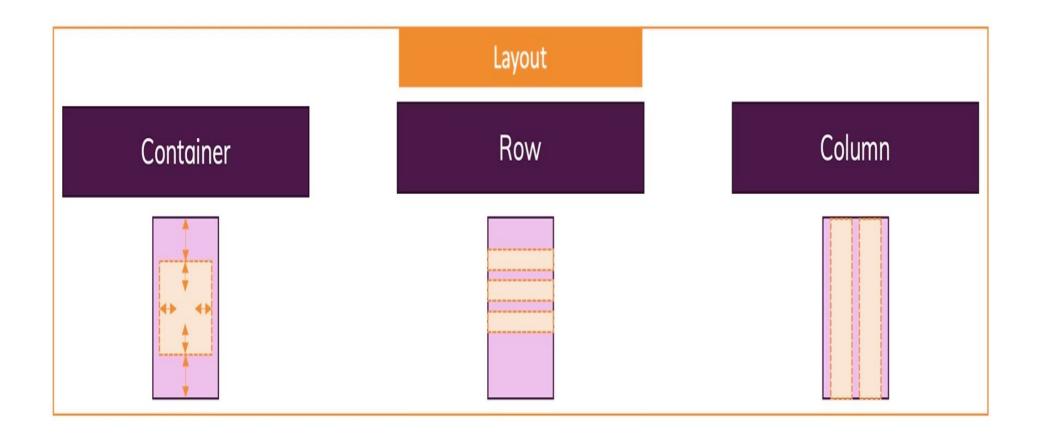


- Những Widget quan trọng nhất
- Các trục của cột và hàng
- Định dạng ngày tháng
- Phân chia chương trình
- Cuộn màn hình

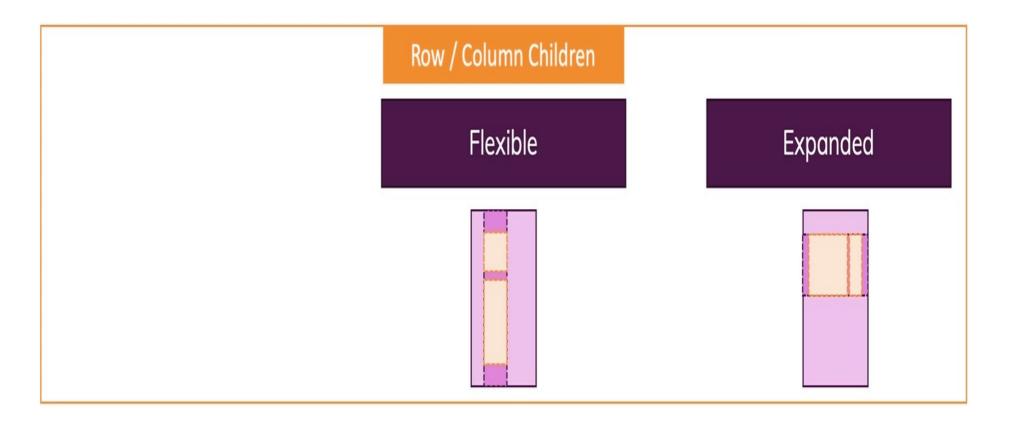




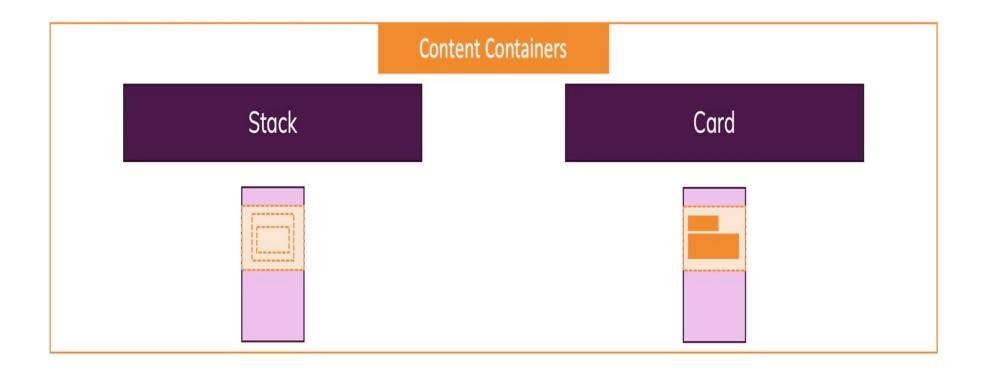




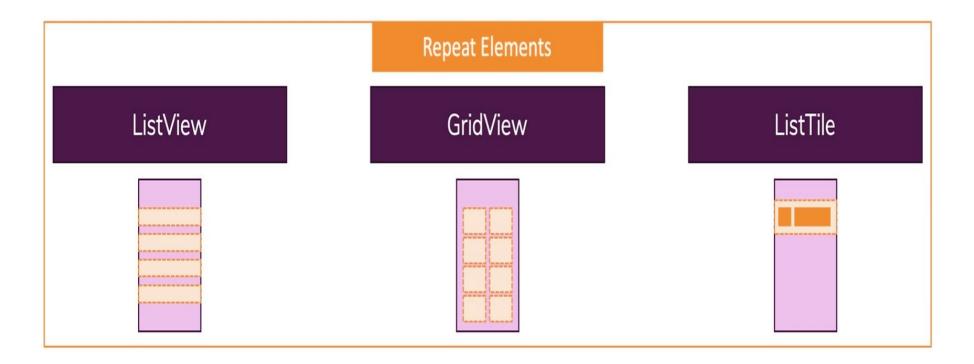




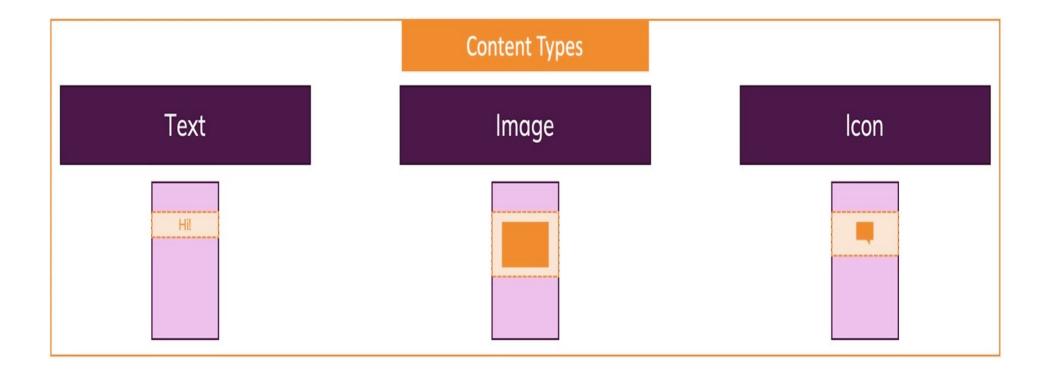




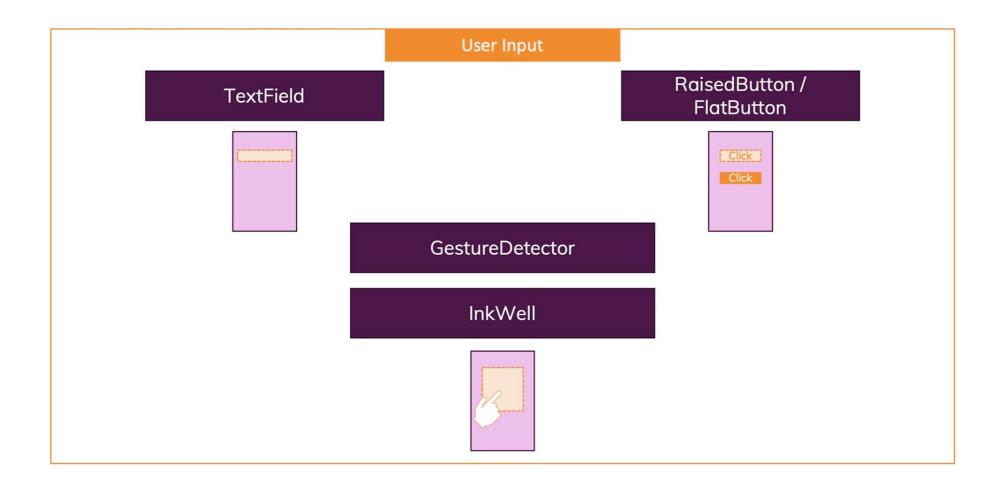












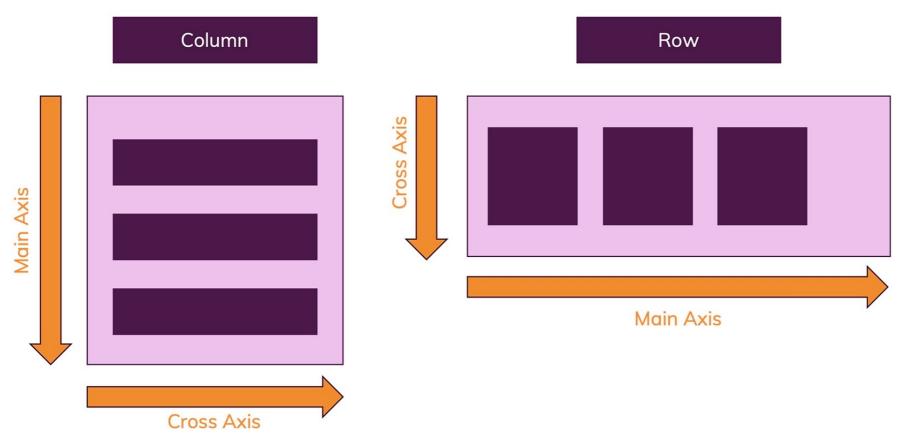




```
Widget build(BuildContext context) {
 return Scaffold(
  −appBar: AppBar(
  — title: Text('Flutter App'),
   ), // AppBar
   body: Column(
     children: const <Widget>[
      SizedBox(
        width: double.infinity,
        -child: Card(
           color: Colors.blue,
           elevation: 5,
           child: Text('CHART'),
         ), // Card
       ), // SizedBox
       Card (
        color: Colors.red,
       — child: Text('List of TX'),
       ) // Card
     ], // <Widget>[]
   ), // Column
 ); // Scaffold
```

#### Các trục của cột và hàng





- Các thuộc tính liên quan
  - mainAxisAlignment: MainAxisAlignment.xxx
  - crossAxisAlignment: CrossAxisAlignment.xxx

#### Ví dụ

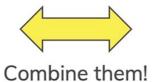


```
body: Column(
mainAxisAlignment: MainAxisAlignment.spaceAround,
 crossAxisAlignment: CrossAxisAlignment.start,
 children: const <Widget>[
  SizedBox(
    width: double.infinity,
    child: Card(
      color: Colors.blue,
      elevation: 5,
    — child: Text('CHART'),
    ), // Card
  ), // SizedBox
  Card (
    color: Colors.red,
   — child: Text('List of TX'),
   ) // Card
    // <Widget>[]
   // Column
```

## Container (SizedBox) và Cột/Hàng



#### Container



Column / Row

Takes exactly one child widget

Rich alignment & styling options

Flexible width (e.g. child width, available width, ...)

Perfect for custom styling & alignment

Takes multiple (unlimited) child widgets

Alignment but no styling options

Always takes full available height (column) / width (row)

Must-use if widgets sit next to / above each other

#### Định dạng ngày tháng



- Cài đặt thư viện intl
  - Cách 1:
    - Mở file pubspec.yaml
    - Đưa phiên bản mới nhất của intl vào dưới dòng dependencies (nhớ thụt lùi).
      - Ví dụ: dependencies: intl: ^0.18.0
  - Cách 2:
    - Chạy các lệnh sau ngoài cửa sổ console
      - dart pub add intl
      - flutter pub add intl

#### Định dạng ngày tháng



- Sử dụng thư viện intl
  - Cần import thư viện
    - import 'package:intl/intl.dart';
  - Có thể áp dụng các định dạng theo đường link sau
    - https://pub.dev/documentation/intl/latest/intl/DateFormatclass.html
  - Sử dụng lớp DateFormat để định dạng
    - Ví du:
      - DateFormat('dd-MM-yyyy').format(DateTime.now()),

## Xử lý TextField



 Sử dụng lớp TextEditingController để kiện nắm dữ liệu mỗi khi TextFiled thay đổi nội dung.

Ví dụ: final maController = TextEditingController(); final hoVaTenController = TextEditingController(); final diemTotNghiepController = TextEditingController(); TextField( controller: maController. TextField( controller: hoVaTenController, TextField( controller: diemTotNghiepController,

### Phân chia chương trình



- Để dễ quản lý ta chia chương trình thành 2 thư mục.
  - Thư mục models dùng để chứa các lớp dữ liệu
  - Thư mục widgets dùng để chứa các widget của chương trình.

#### Cuộn màn hình



Sử dụng lớp SingleChildScrollView

```
body: SingleChildScrollView(
 child: Column(
   crossAxisAlignment: CrossAxisAlignment.stretch,
   children: <Widget>[
     const SizedBox(
       width: double.infinity,
       child: Card(
         color: Colors.blue,
         elevation: 5,
         child: Text('CHART'),
       ), // Card
     ), // SizedBox
     QuanLySinhVien(),
   ], // <Widget>[]
     // Column
      SingleChildScrollView
```

## Hết Tuần 6



Cảm ơn các bạn đã chú ý lắng nghe !!!